

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH KON TUM
Số: 03/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đ, ngày 21 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 20/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019 (thụ lý mới số 02/2020/TLST-HNGĐ ngày 01/01/2020), giữa:

- Nguyên đơn: Chị L; Sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Anh C, Sinh năm 1993, Địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh C và chị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh C và chị L thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh C và chị L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản:** Các đương sự không có tài sản chung, tài sản riêng, không có các khoản tài sản cho chung, không có các khoản nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Áp dụng Điều 144; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị L phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí mà chị L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2010/0004614 ngày 05 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Kon Tum. Chị L đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại TP Đà Nẵng;
- VKSND huyện Đ;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã X, huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Ngô Đình Tài